

Bản án số: 69/2024/HS-PT

Ngày: 22-7-2024

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Bà Huỳnh Thị Phương

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Bà Mai Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 64/2024/TLPT-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo **Nguyễn Văn L** do có kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Văn L** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2024/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

- **Bị cáo có kháng cáo:** **Nguyễn Văn L**, sinh ngày 01/01/1996, tại **T, Long An**; Nơi cư trú: **Ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Long An**; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Nguyễn Văn M** và bà **Võ Thị D**; Vợ: **Huỳnh Thị Ngọc T**; Có 01 con, sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có hành vi phạm pháp luật; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/01/2024 cho đến nay (có mặt).

- **Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:** Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1996, trú tại: **Ấp H, xã H, huyện T** và **Trần Minh N**, sinh năm 1991, trú tại: **Ấp G, xã V, huyện V** có mâu thuẫn từ trước, nên sáng ngày 24/10/2022, **Nguyễn Văn K** rủ 08 người gồm: **Nguyễn Thành H, Nguyễn Văn L, Diệp Thanh P, Nguyễn Văn Quang L1, Nguyễn Vĩnh K1, Trần Văn R, Kiều Đặng Minh T1, Phạm Chí Q**, đi từ **huyện T đến huyện V** tìm đánh **N** để trả thù. Cả 8 người đồng ý, **K** đem ra một bao dao để mỗi người tự lấy,

trong đó **K** cầm một cái dao phát cỏ dài khoảng 70 - 80cm; **H** cầm một cái dao, loại dùng chặt thịt, dài khoảng 30cm; **L** cầm một cái dao tự chế dạng cây đao màu đen dài khoảng 60 - 70cm; **L1** cầm 01 cái dao tự chế, lưỡi dao rựa, hàn cán dài ra bằng ông tuýp sắt, dài khoảng 60cm, **T1** cầm 01 cái dao tự chế, lưỡi dao rựa, hàn cán dài ra bằng ông tuýp sắt, dài khoảng 60cm, **Q** cầm một cái dao phát cỏ dài khoảng 70 - 80cm và một vỏ chai bia có chứa xăng (gọi là bom xăng), còn lại **R**, **P** và **K1** không cầm hung khí gì. Khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, cả nhóm đi trên 03 xe mô tô, xe thứ 1 do **H** điều khiển xe của **H** loại xe Yamaha Jupiter màu đen chở **K** và **L** chạy đi trước; xe thứ 2 **P** điều khiển xe của **L1**, loại xe Honda Wave màu trắng chở **K1** và **L1** chạy sau xe **H**; xe thứ 3 Rum điều khiển xe của **R**, loại xe Honda Wave màu trắng chở **Q** và **T1** chạy sau cùng. Khi đi được một đoạn thì **K1** giật lấy dao của **L1** và cầm trên tay. Khi xe do **H** điều khiển và xe do **P** điều khiển chạy đến shop quần áo Ngân Store, do **Đoàn Thị N1**, sinh năm 1991, trú tại: **Ấp G, xã V, huyện V, tỉnh Long An**, là vợ của **N** làm chủ sở hữu, có địa chỉ tại **ấp G, xã K, huyện V**. Tại đây, **K** và **L** bước xuống xe đi vào phía trước cửa shop, **K1** cũng xuống xe đi vào. Khỏe quan sát không thấy ai nên dùng dao chém vào cửa làm vỡ kính. **L** và **K1** thấy **K** dùng dao đập phá cửa kính thì cũng dùng dao đập cửa kính. **L1**, **H** và **P** đứng ngoài xe, không tham gia đập phá. Đập xong, **K** và **L** lên xe do **H** điều khiển, **K1** và **L1** lên xe do **P** điều khiển chạy về theo đường cũ. Khi 02 xe chạy đến đoạn đầu **chợ G, xã K** thì gặp xe **R** chở **T1** và **Q** chạy tới nên **K** kêu chạy về. Khi về đến nhà **K**, các bị cáo bỏ hung khí tại khu vực nhà của **K** rồi giải tán.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 151/KL-HĐĐG ngày 06 tháng 12 năm 2022, của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự **huyện V** xác định tài sản thiệt hại cửa kính bị vỡ có chiều cao 2,11m, rộng 4,7m loại kính trong suốt, độ dày 05mm có giá trị là 4.463.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm sáu mươi ba ngàn đồng).

Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện V** tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can theo quy định.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện V** đã thu giữ được vật chứng vụ án gồm: 01 con dao tự chế bằng kim loại, tổng chiều dài 86,9cm; cán dao hình trụ tròn đường kính 2,5cm, dài 58,2cm, chỗ nối với lưỡi dao dẹp; lưỡi dao cong hình bán nguyệt, cạnh phía trong sắc, dài 28,7cm, chỗ rộng nhất 04cm, mũi dao nhọn. 01 con dao tự chế bằng kim loại, tổng chiều dài 210,3cm; cán dao hình hộp chữ nhật 1,15cm x 2,5cm, dài 191,8cm; lưỡi dao dạng bầu mũi nhọn, dài 18,5cm, chỗ rộng nhất 6,3cm, được hàn vào cán dao. Một đoạn video có thời lượng 01 phút 08 giây, có định dạng là MP4, tên tập tin là Video 01. Một đoạn video có thời lượng 00 phút 42 giây, có định dạng là MP4, tên tập tin là Video 02 do Camera của người dân cung cấp. Đối với một số hung khí của các bị cáo vớt bỏ, Cơ quan điều tra có tổ chức truy tìm nhưng không thu hồi được. Đối với 03 chiếc xe mô tô của các bị cáo **H**, bị cáo **L1** và bị cáo **R** sử dụng để đi từ **T sang V** gây án, các bị cáo đã bán, Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Thành H, Diệp Thanh P, Nguyễn Văn Quang L1, Nguyễn Vĩnh K2, Trần Văn R, Kiều Đăng Minh T1; vật chứng của vụ án và trách nhiệm bồi thường dân sự được Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng xét xử theo Bản án số 14/2023/HS-ST ngày 09/6/2023 đã có hiệu lực pháp luật.

Đối với bị cáo Phạm Chí Q được Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng xét xử theo Bản án số 26/2023/HS –ST ngày 27/9/2023 đã có hiệu lực pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSVH ngày 04/4/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 6 Điều 134 và tội “hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2024/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 134; Điều 17, 38, 50, điểm s khoản 1 Điều 51, và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 178; Điều 17, 38, 50, điểm s khoản 1 Điều 51, và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích” và phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (một) năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”.

3. Căn cứ vào Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt đối với bị cáo L.

Bị cáo Nguyễn Văn L phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 18/01/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 02 tháng 5 năm 2024, bị cáo Nguyễn Văn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn L thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 6 Điều 134 của Bộ luật Hình sự và tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Văn L** trong thời gian luật định, yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. nên đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo **Nguyễn Văn L** đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 6 Điều 134 của Bộ luật Hình sự và tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật, không oan.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 01 năm 09 tù là tương xứng với hành vi bị cáo thực hiện.

Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo kháng cáo không cung cấp tình mới nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2024/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo **Nguyễn Văn L** kháng cáo trong thời hạn pháp luật quy định, yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Do bị cáo **Nguyễn Văn K** và **Trần Minh N** có mâu thuẫn trước, nên sáng ngày 24/10/2022, bị cáo K rủ 8 người gồm: **Nguyễn Thành H**, **Nguyễn Văn L**, **Diệp Thanh P**, **Nguyễn Văn Quang L1**, **Nguyễn Vĩnh K2**, **Trần Văn R**, **Kiều Đặng Minh T1** và **Phạm Chí Q** tập trung tại nhà của K để cùng

nhau đi chém Nhí để trả thù, tất cả đều đồng ý. Khỏe đem ra một bao hung khí gồm các loại dao tự chế và 01 vỏ chai bia có chứa xăng cho mọi người tự chọn, thì L cầm một dao tự chế (loại cây đao) màu đen dài khoảng 60 – 70cm, rồi cả nhóm kéo nhau đến tiệm của chị Đoàn Thị N1, là vợ của Trần Minh N ở ấp G, xã K, huyện V để tìm N. Khi đến nơi, Nguyễn Văn K, Nguyễn Vĩnh K2 và Nguyễn Văn L xuống xe đi vào nhưng không thấy N, nên dùng dao đập phá làm bể cửa kính tiệm của nhà chị N1 có giá trị thành tiền là 4.463.000 đồng, rồi tất cả đi ra lên xe chạy về nhà của K. Trên đường về gặp xe của R chở T1, Q thì K kêu về. Khi về đến nhà K, các bị cáo để hung khí tại nhà K rồi giải tán.

[3] Hành vi của bị cáo cùng những người khác gồm: Khỏe, H, K2, P, L1, R và T1 (đã được xét xử theo Bản án số 14/2023/HS-ST ngày 09/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An) thống nhất ý chí, chuẩn bị lực lượng, phương tiện và hung khí nhằm mục đích đánh anh N, trong đó bị cáo sử dụng dao tự chế dài khoảng 60- 70 cm là hung khí nguy hiểm nhưng chưa thực hiện được đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” ở giai đoạn chuẩn bị phạm tội theo quy định tại khoản 6 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo L cùng những người khác (đã được xét xử bằng vụ án khác) đập vỡ cửa kính của shop chị N1 giá trị 4.463.000đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Do đó, bản án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về 02 tội nêu trên là đúng quy định pháp luật, không oan cho bị cáo.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống, mặc dù bị cáo không có mâu thuẫn gì với anh N, nhưng bị cáo không can ngăn mà đồng ý ngay, cùng đi tìm N đánh trả thù cho bị cáo K. Mặc dù đến shop của vợ chồng N không gặp được anh N để thực hiện hành vi gây thương tích cho anh N nhưng việc tập hợp lực lượng, phương tiện và hung khí cho thấy bị cáo quá hung hăng, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhận thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo không bổ sung tình tiết mới mà chỉ nêu tình tiết có con nhỏ, sinh ngày 27/11/2023, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Tuy nhiên, xét thấy vợ bị cáo sinh năm 2003; cha bị cáo sinh năm 1974 và mẹ bị cáo sinh năm 1970 đều còn trong độ tuổi lao động nên không thể xác định bị cáo là lao động chính. Hơn nữa, tình tiết này cũng là tình tiết được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng trong việc giải quyết vụ án và bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã nên mức hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng là tương xứng cho bị cáo và có tương xứng với những đối tượng cùng vụ án trong vụ án đã được

xét xử theo Bản án số 14/2023/HS-ST ngày 09/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. Vì vậy, không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2024/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo **Nguyễn Văn L** phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Văn L**; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2024/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo.

2. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn L** phạm tội “Cố ý gây thương tích” và phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Căn cứ khoản 6 Điều 134; Điều 17, 38, 50, điểm s khoản 1 Điều 51, và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 178; Điều 17, 38, 50, điểm s khoản 1 Điều 51, và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn L** 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn L** 01 (một) năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”.

Căn cứ vào Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt đối với bị cáo **L**.

Bị cáo **Nguyễn Văn L** phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 18/01/2024.

Áp dụng Điều 347 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo **Nguyễn Văn L** 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 22/7/2024 để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo **Nguyễn Văn L** phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQĐT Công an huyện;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh